

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 1087/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Phước, ngày 12 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành định mức xe ô tô chuyên dùng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban Quản lý dự án thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 159/2015/TT-BTC ngày 15/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Theo Kết luận số 94-KL/TU ngày 21/4/2017 (phiên họp thứ 7 - ngày 19/4/2017) của Thường trực Tỉnh ủy và Công văn số 468/HĐND-KT ngày 30/11/2016 của Thường trực HĐND tỉnh về thỏa thuận định mức xe ô tô chuyên dùng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban Quản lý dự án thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3682/TTr-STC ngày 18/10/2016 và Tờ trình số 1119/TTr-STC ngày 20/4/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành định mức xe ô tô chuyên dùng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban Quản lý dự án thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

1. Xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này, bao gồm:

a) Xe gắn kèm trang thiết bị chuyên dùng hoặc có cấu tạo đặc biệt theo yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ gồm: xe cứu thương, xe quét đường, xe phun nước, xe chở rác, xe ép rác, xe sửa chữa lưu động, xe trang bị phòng thí nghiệm, xe thu phát điện báo, xe sửa chữa điện, xe kéo, xe cân cầu, xe tập lái, xe chở vắc xin, xe lấy mẫu kiểm nghiệm chất lượng thuốc, thực phẩm, xe phun hóa chất;

b) Xe sử dụng cho nhiệm vụ đặc thù phục vụ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị - xã hội là xe không gắn kèm trang thiết bị chuyên dùng hoặc có cấu tạo đặc biệt theo yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ nhưng được sử dụng phục vụ cho nhiệm vụ đặc thù của ngành, lĩnh vực gồm: xe chỉ đạo phòng chống lụt bão, xe tìm kiếm cứu nạn, xe kiểm lâm, xe thanh tra giao thông, xe phát thanh truyền hình lưu động, xe hộ đê, xe chở học sinh, sinh viên, xe chở diễn viên đi biểu diễn, xe chở vận động viên đi luyện tập và thi đấu, xe thanh tra chuyên ngành, xe chở đoàn công tác; liên ngành.

2. Xe ô tô chuyên dùng phục vụ nhiệm vụ tại các cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; xe ô tô chuyên dùng tại các doanh nghiệp Nhà nước; xe ô tô chuyên dùng trang bị từ nguồn dự án hỗ trợ của nước ngoài, chương trình mục tiêu có quy định trang bị xe riêng mà dự án, chương trình chưa kết thúc hoặc chưa được xác lập quyền sở hữu tài sản của Nhà nước thì không thuộc phạm vi điều chỉnh tại Quyết định này.

3. Định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban Quản lý dự án thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước: (Theo phụ lục đính kèm Quyết định này).

4. Các loại xe ô tô chuyên dùng phát sinh ngoài quy định tại khoản 3 Điều 1 Quyết định này khi có nhu cầu trang bị sau thời điểm ban hành Quyết định này, trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, quy định hiện hành của Bộ, ngành Trung ương, Sở Tài chính xem xét từng trường hợp cụ thể tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thỏa thuận Thường trực HĐND tỉnh thuận chủ trương trang bị theo quy định.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Bộ Tài chính;
- TTU, TT. HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, PCT;
- Ban KTNS (HĐND tỉnh);
- Như Điều 2;
- LĐVP; Phòng KTTH;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT.



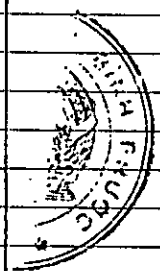
Nguyễn Văn Hùng

PHỤ LỤC
ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG, TRANG BỊ XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG
(Kèm theo Quyết định số 1087/QĐ-UBND, ngày 12 tháng 5 năm 2017 của UBND tỉnh)

Số TT	Tên đơn vị	Định mức sử dụng, trang bị xe ô tô chuyên dùng		Ghi chú
		Loại xe, mục đích sử dụng	Số lượng xe tối đa	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
I	Xe ô tô chuyên dùng cứu thương			
1	Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh	Xe cứu thương	1	
2	Hội chữ thập đỏ	Xe cứu thương	1	
3	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	Xe cứu thương	7	
4	Bệnh viện Y học cổ truyền	Xe cứu thương	1	
5	Trung tâm chữa bệnh giáo dục LĐXH (Sở Lao động TB&XH)	Xe cứu thương	1	
6	Trung tâm Bảo trợ xã hội (Sở Lao động TB&XH)	Xe cứu thương	1	
7	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa thị xã Đông Xoài	Xe cứu thương	3	
8	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa thị xã Bình Long	Xe cứu thương	4	
9	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa thị xã Phước Long	Xe cứu thương	4	
10	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa huyện Đồng Phú	Xe cứu thương	3	
11	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa huyện Bù Đăng	Xe cứu thương	3	
12	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa huyện Chơn Thành	Xe cứu thương	3	
13	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa huyện Lộc Ninh	Xe cứu thương	3	
14	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa huyện Bù Đốp	Xe cứu thương	3	
15	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa huyện Bù Gia Mập	Xe cứu thương	3	
16	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa huyện Hớn Quản	Xe cứu thương	3	
17	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa huyện Phú Riềng	Xe cứu thương	3	
II	Xe ô tô chuyên dùng y tế, dự phòng			
1	TT Phòng chống sốt rét	Xe chuyên dùng y tế, phòng chống dịch bệnh	2	
2	TT Y tế dự phòng	Xe chuyên dùng y tế, phòng chống dịch bệnh	2	
3	TT Phòng chống HIV/AIDS	Xe chuyên dùng y tế, phòng chống dịch bệnh	2	
4	TT Truyền thông giáo dục sức khỏe	Xe chuyên dùng y tế	2	
5	CC Dân số - KHHGD	Xe chuyên dùng y tế	2	
6	TT Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Xe chuyên dùng y tế	2	
7	TT phòng chống các bệnh xã hội	Xe chuyên dùng y tế, phòng chống dịch bệnh	2	
8	CC Vệ sinh - ATTP	Xe chuyên dùng y tế	2	
9	TT Kiểm nghiệm dược phẩm, mỹ phẩm	Xe chuyên dùng y tế	1	
10	TT Giám định Y khoa pháp y	Xe chuyên dùng y tế	1	
11	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa thị xã Đông Xoài	Xe chuyên dùng y tế	1	
12	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa thị xã Bình Long	Xe chuyên dùng y tế	1	
13	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa thị xã Phước Long	Xe chuyên dùng y tế	1	
14	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa huyện Đồng Phú	Xe chuyên dùng y tế	1	
15	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa huyện Bù Đăng	Xe chuyên dùng y tế	1	
16	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa huyện Chơn Thành	Xe chuyên dùng y tế	1	
17	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa huyện Lộc Ninh	Xe chuyên dùng y tế	1	
18	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa huyện Bù Đốp	Xe chuyên dùng y tế	1	
19	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa huyện Bù Gia Mập	Xe chuyên dùng y tế	1	

Số TT	Tên đơn vị	Định mức sử dụng, trang bị xe ô tô chuyên dùng		Ghi chú
		Loại xe, mục đích sử dụng	Số lượng xe tối đa	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
20	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa huyện Hớn Quản	Xe chuyên dùng y tế	1	
21	Trung tâm Y tế/Bệnh viện Đa khoa huyện Phú Riềng	Xe chuyên dùng y tế	1	
III Xe chuyên dùng ngành Nông nghiệp- Phát triển nông thôn				
1	Chi cục Chăn nuôi - Thú y	Xe tải	1	
		Xe chống dịch	1	
2	Chi cục Trồng trọt - Bảo vệ thực vật	Xe bán tải	1	
3	Chi cục Thủy lợi và Phòng chống lụt bão	Xe PC lụt bão	1	
4	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng	Xe bán tải	1	
5	Trung tâm Điều tra Quy hoạch NNPTNT	Xe bán tải	1	
6	Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư	Xe bán tải	1	
7	Trung tâm giống nông lâm nghiệp	Xe bán tải	1	
8	Trung tâm Thủy sản tỉnh	Xe bán tải	1	
		Xe tải	1	
IV Xe chuyên dùng Kiểm lâm				
1	Chi cục Kiểm lâm	Xe Kiểm lâm	4	
2	Đội Kiểm lâm cơ động & PCCR	Xe Kiểm lâm	1	
3	Hạt Kiểm lâm các huyện, thị xã	Xe Kiểm lâm	1	Số xe cho mỗi Hạt
4	Hạt Kiểm lâm VQG Bù Gia Mập	Xe Kiểm lâm	1	
V Xe chuyên dùng quản lý, bảo vệ rừng				
1	Ban QL VQG Bù Gia Mập	Xe Phòng cháy CC	1	
		Xe bán tải bảo vệ rừng	1	
2	Ban QL rừng phòng hộ Bù Đăng	Xe bán tải bảo vệ rừng	1	
3	Ban QL rừng phòng hộ Lộc Ninh	Xe bảo vệ rừng	1	
4	Ban QL rừng phòng hộ Tà Thiết	Xe bảo vệ rừng	1	
VI Xe chuyên dùng ngành Giao thông vận tải				
1	Trạm kiểm tra trọng tải xe lưu động	Xe chở thiết bị trạm cân	1	
		Xe bán tải	1	
2	Thanh tra sở Giao thông vận tải	Xe bán tải	3	
		Xe tải tuần tra GT	2	
VII Xe ô tô chuyên dùng Quản lý thị trường				
1	Chi cục Quản lý thị trường	Xe chống buôn lậu	2	
2	Đội Kiểm tra liên ngành	Xe chống buôn lậu	1	
3	Các Đội quản lý thị trường trực thuộc Chi cục QLTT	Xe chống buôn lậu	1	Số xe cho mỗi Đội
VIII Xe chuyên dùng ngành Tài nguyên & Môi trường				
1	Chi cục Bảo vệ môi trường	Xe bán tải	1	
2	Trung tâm kỹ thuật địa chính	Xe bán tải	1	
3	Chi cục quản lý đất đai	Xe 7-8 chỗ	1	
4	Văn phòng đăng ký đất đai	Xe 7-8 chỗ	1	
5	Trung tâm quan trắc môi trường	Xe bán tải	1	
IX Xe chuyên dùng ngành Khoa học-Công nghệ				

Số TT	Tên đơn vị	Định mức sử dụng, trang bị xe ô tô chuyên dùng		Ghi chú
		Loại xe, mục đích sử dụng	Số lượng xe tối đa	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	TT Ứng dụng KH&CN	Xe bán tải	1	
2	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng (Trung tâm kỹ thuật Đo lường và thử nghiệm)	Xe tải cầu Xe bán tải	1 2	
X	Xe chuyên dùng ngành Văn hóa thể thao và du lịch			
1	TT thể dục và thể thao	Xe chở vận động viên	1	
2	Đoàn Ca múa nhạc TH	Xe chở diễn viên	1	
3	Trung tâm Văn hóa	Xe cổ động Xe sân khấu	1 1	
4	TT Phát hành phim & chiếu bóng	Xe VH thông tin	1	
5	Thư viện tỉnh	Xe VH thông tin	1	
6	Trung tâm Văn hóa thông tin các huyện, thị xã	Xe VH thông tin	1	Số xe cho mỗi huyện, thị xã
XI	Xe chuyên dùng phát thanh truyền hình			
1	Đài Phát thanh truyền hình	Xe truyền hình lưu động Xe phục vụ phát thanh, truyền hình Xe 16 chỗ ngồi	2 5 1	
XII	Xe chuyên dùng chở tài liệu			
1	Chi cục Văn thư lưu trữ	Xe chở tài liệu	1	
XIII	Xe chuyên dùng Thanh tra chuyên ngành			
1	Thanh tra Sở Xây dựng	Xe bán tải	1	
XIV	Xe chuyên dùng phục vụ nhiệm vụ đặc thù, xe chở đoàn công tác liên ngành			
1	Văn phòng Tỉnh ủy	Xe 16 chỗ ngồi	1	
2	Ban Tổ chức tỉnh ủy	Xe 16 chỗ ngồi	1	
3	Ủy ban Kiểm tra tỉnh ủy	Xe 7 chỗ ngồi	1	
4	Văn phòng HĐND tỉnh	Xe 16 chỗ ngồi	1	
5	Văn phòng UBND tỉnh	Xe 16 chỗ ngồi	1	
6	Sở Giao thông vận tải	Xe 16 chỗ ngồi	1	
7	Sở Giáo dục và Đào tạo	Xe 16 chỗ ngồi	1	
8	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Xe 16 chỗ ngồi	1	
9	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Xe 16 chỗ ngồi	1	
10	Sở Nội vụ	Xe 16 chỗ ngồi	1	
11	Sở Văn Hóa Thể thao và Du lịch	Xe 16 chỗ ngồi	1	
12	Sở Tài chính	Xe 16 chỗ ngồi	1	
13	Sở Tài nguyên và Môi trường	Xe 16 chỗ ngồi	1	
14	Sở Y tế	Xe 16 chỗ ngồi	1	
15	Trung tâm Y tế dự phòng	Xe 7 chỗ ngồi	1	
16	Thanh tra Nhà nước	Xe 16 chỗ ngồi	1	
17	Trường Chính trị	Xe 16 chỗ ngồi	1	
18	Trường Cao đẳng sư phạm	Xe 16 chỗ ngồi	1	
19	Văn phòng HĐND và UBND các huyện, thị xã	Xe 07 chỗ, hoặc 16 chỗ ngồi	1	Số xe cho mỗi huyện, thị xã
XV	Xe chuyên dùng QL đô thị, Công trình công cộng các huyện, thị xã			
1	Xí nghiệp Công trình công cộng TX Đồng Xoài	Xe ép rác	5	



Số TT	Tên đơn vị	Định mức sử dụng, trang bị xe ô tô chuyên dùng		Ghi chú
		Loại xe, mục đích sử dụng	Số lượng xe tối đa	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
		Xe thu gom rác	2	
		Xe phun nước, rửa đường, tưới cây	3	
		Xe cầu, xe thang, xe chữa điện	2	
		Xe tải chuyên dùng	2	
2	Xí nghiệp Công trình đô thị TX Bình Long	Xe ép rác	4	
		Xe thu gom rác	2	
		Xe phun nước, rửa đường, tưới cây	2	
		Xe cầu, xe thang, xe chữa điện	2	
		Xe tải chuyên dùng	1	
3	Đội Công trình Đô thị thị xã Phước Long	Xe ép rác	4	
		Xe thu gom rác	2	
		Xe phun nước, rửa đường, tưới cây	2	
		Xe cầu, xe thang, xe chữa điện	2	
		Xe tải chuyên dùng	1	
4	Các đơn vị QL đô thị, Công trình công cộng thuộc UBND các huyện	Xe ép rác	3	Số xe cho mỗi huyện
		Xe thu gom rác	2	Số xe cho mỗi huyện
		Xe phun nước, rửa đường, tưới cây	2	Số xe cho mỗi huyện
		Xe cầu, xe thang, xe chữa điện	2	Số xe cho mỗi huyện
		Xe tải chuyên dùng	1	Số xe cho mỗi huyện